

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH PHỤ  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2022/HS-ST

Ngày 23-8-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Đức.

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Vũ Văn Sâm; Bà Phạm Thị Loan.

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Gien Ny- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022, tại phòng xét xử hình sự Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 theo Qu định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2022 đối với

**Bị cáo:** Vũ Văn Qu; tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam;

Sinh ngày 29/11/1990, tại xã K, huyện Q, tỉnh Thái Bình;

Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Ch, xã K, huyện Q, tỉnh Thái Bình;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Vũ Văn Nh, sinh năm 1965; Mẹ đẻ: Đào Thị Th, sinh năm 1964; Vợ: Nguyễn Thị Kiều Tr, sinh năm 1994, đã ly hôn; Có 01 con sinh năm 2011; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 05/2020/HSST ngày 04/02/2020 của Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; ngày 30/3/2021, chấp hành xong hình phạt tù; Nhân thân: Qu định số 2359/QĐ-UBND ngày 18/6/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội, thời hạn 12 tháng; chấp hành xong ngày 20/6/2012. Bản án số 34/2015/HSST ngày 17/6/2015 của Toà án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; ngày 28/4/2017 chấp hành xong bản án; Bị tạm giữ từ ngày 26/4/2022 đến ngày 29/4/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

**Người chứng kiến:**

Ông Nguyễn Viết Tr1, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Tổ Z, thị trấn C, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Ông Trần Văn Th1, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Tổ Z1, thị trấn C, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

*(Tại phiên tòa có mặt bị cáo, vắng mặt người chứng kiến)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/4/2022, tại khu vực tổ Z2, thị trấn C, huyện Q, tỉnh Thái Bình, tổ công tác của Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện bị cáo Vũ Văn Qu có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu Qu về trụ sở Công an thị trấn C để làm việc. Tại đây, trước sự chứng kiến của đại diện chính quyền địa phương và ông Nguyễn Viết Tr1, cùng ông Trần Văn Th1, tổ công tác tiến hành kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên trái phía trước Qu đang mặc 01 gói ni lông màu đen, bên trong là lớp giấy có mực in nhiều màu chứa chất bột màu trắng dạng cục, Qu khai nhận đó là gói Hêrôin Qu mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để tiếp tục điều tra, làm rõ. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Qu tại Thôn Ch, xã K, huyện Q, không phát hiện, thu giữ gì.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Qu khai nhận như sau: Bản thân Qu là người nghiện chất ma túy, thường mua Hêrôin về sử dụng cho bản thân. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/4/2022, Qu đi bộ từ nhà ra đường liên thôn Ch, xã K rồi đi nhờ xe của một người đàn ông khoảng 35 tuổi, không quen biết, đến khu vực cầu T, thuộc tổ Z2, thị trấn C, huyện Q mua của một người đàn ông khoảng 35 tuổi, không quen biết, 01 gói Hêrôin với giá 200.000 đồng rồi giấu vào túi quần bên trái phía trước đang mặc và đi tìm chỗ vắng để sử dụng nhưng đi được một đoạn thì bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang.

Bản kết luận giám định số 140/KL-KTHS(MT) ngày 28/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “*Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1773 gam (không phải một nghìn bảy trăm bảy mươi ba gam). Heroine STT: 9, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính Phủ.*”

Tại bản Cáo trạng số 70/CT-VKSQP ngày 20/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Qu về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

*Tại phiên tòa:*

- Bị cáo Qu đã khai nhận hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 26/4/2022 như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Bị cáo nhận

thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Giữ nguyên Qu định truy tố đối với bị cáo Qu, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Qu từ 01 (một) 09 (chín) tháng đến 02 (hai) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 26/4/2022, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

- Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng xã hội, trở thành công dân có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 20 giờ 30 phút, 22 giờ, 22 giờ 10 phút ngày 26/4/2022 tại trụ sở Công an thị trấn C, huyện Q; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình lập hồi 22 giờ 45 phút ngày 26/4/2022 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Bản kết luận giám định số 140/KL-KTHS(MT) ngày 28/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/4/2022, tại khu vực tổ Z2, thị trấn C, huyện Q, tỉnh Thái Bình, bị cáo Vũ Văn Qu đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,1773 gam, với mục đích để sử dụng cho bản thân, bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1

Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

**Điều 249 Bộ luật Hình sự: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

.....

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy: Bị cáo đã tàng trữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,1773 gam mục đích để sử dụng thỏa mãn cơn nghiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất gây nghiện, xâm phạm trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo coi thường pháp luật, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Vì vậy Hội đồng xét xử cần phải lên một mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội cũng như việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích, vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu, đây cũng là một trong những căn cứ để Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình.

[5] Về quyết định hình phạt: Từ những phân tích nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và bảo đảm mục đích hình phạt nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân, hiện tại không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 35 tuổi, không biết tên, địa chỉ, ở khu vực cầu T, tổ Z2, thị trấn C, huyện Q, tỉnh Thái Bình nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 gói ma túy loại Heroine, xét thấy đây là vật chứng vụ án, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vì vậy cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp với Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Vũ Văn Qu phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

- *Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn Qu 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 26/4/2022.*

**2. Xử lý vật chứng:** *Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu vật sau giám định số 140/KL-KTHS(MT) ngày 28/4/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.*

*“Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ ngày 25/7/2022 và hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý”*

**3. Về án phí:** *Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị Qu số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Qu phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.*

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Minh Đức**

